

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày: 17-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Mạnh Quyền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Phúc và bà Nguyễn Thị Quyên.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 30/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Vũ Văn S**, sinh năm 1991 tại thị trấn G, huyện G, tỉnh H; nơi cư trú: Số nhà 10, phố Đ, khu 8, thị trấn G, huyện G, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn B, sinh năm 1957 và con bà Hoàng Thị L, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ, tạm giam: bị tạm giữ từ ngày 28/4/2023 đến ngày 07/5/2023 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:** Anh Bùi Hữu H, sinh năm 1975; “vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/4/2023, Công an huyện P phối hợp với Công an xã Đ tuần tra trên đường thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H phát hiện một thanh niên đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, nam thanh niên khai nhận tên Vũ Văn S, sinh năm 1991, trú tại số nhà 10, phố Đ, khu 8, thị trấn G, huyện G, tỉnh H. Quá trình kiểm tra, Vũ Văn S tự nguyện giao nộp từ lòng bàn tay phải của S ba gói giấy bạc có cùng kích thước (1x1,5)cm bên trong đều chứa chất dạng bột và cục màu trắng. Vũ Văn S khai nhận chất dạng bột và cục màu trắng bên trong ba gói giấy bạc là ma túy, loại heroine, S mang theo với mục đích để sử dụng.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng trong phong bì thư ký hiệu M1.

Ngày 29/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn S ở số nhà 10 phố Đ, thị trấn G, huyện G, tỉnh H nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 261/KL-KTHS(MT) ngày 01 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là 0,376 gam, là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,347gam Heroine trong phong bì ký hiệu M1; 03 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; hiện đang được quản lý tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn S khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 28/4/2023, Vũ Văn S đi bộ từ nhà ở của mình, sau đó S đi nhờ xe người đi đường (S không rõ lai lịch, đặc điểm hay đặc điểm phương tiện của người cho S đi nhờ xe) khi đến đoạn đường S không rõ thôn, xã, huyện nào của tỉnh Hưng Yên; S xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông lạ mặt đứng ở lề đường (S không rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này), S đã hỏi mua ma túy loại Heroine, người đàn ông lạ mặt đồng ý bán 03 gói ma túy cho S với giá 600.000 đồng. S cầm ma túy trong lòng bàn tay phải của mình rồi đi tìm nơi vắng vẻ sử dụng còn người đàn ông bán ma túy cho S đi đâu S không rõ. Khi đang đi bộ trên đường thì S bị lực lượng Công an kiểm tra, quá trình kiểm tra S đã tự nguyện giao nộp số ma túy vừa mua được và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Về đối tượng bán ma túy cho S, do S không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ, không vẽ mô tả được vị trí nơi S mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Vũ Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSPC ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Vũ Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2023. Không áp dụng hình phạt

bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,347 gam ma túy, loại Heroine trong phong bì ký hiệu M1; 03 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Bị cáo phải chịu án hình hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Văn S nhất trí với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các vật chứng thu giữ và Kết luận giám định. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/4/2023 tại thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; bị cáo Vũ Văn S có hành vi cất giấu 0,376 gam ma túy, loại Heroine, bị cáo S khai nhận hành vi cất giấu ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo S đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, góp phần gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Heroine là loại ma túy mạnh gây lệ thuộc cơ thể cũng như lệ thuộc tâm thần, gây nhiễm độc cấp và mãn tính. Tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe, công việc, kinh tế, gia đình và xã hội. Tệ nạn ma túy ở địa bàn huyện vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp và có xu hướng gia tăng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy đặc biệt là Heroine nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm pháp luật, do đó cần phải xét xử và áp dụng một hình phạt nghiêm khắc để đáp ứng yêu cầu đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Vũ Văn B được Nhà nước tặng Bằng khen, Huân chương chiến công, Huân chương chiến sĩ vẻ vang. Ngoài ra, tại phiên tòa, ông Vũ Văn B là bố đẻ của bị cáo S trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, ông bà tuổi đã cao, thường xuyên ốm đau, bị cáo S là lao động chính trong gia đình, nay phải đi chấp hành án sẽ không có người chăm sóc ông bà lúc ốm đau, ông B đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo S được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng vì vậy cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và là người biết tuân thủ pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng ma túy, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng: Mẫu hoàn lại được niêm phong trong bì thư số 261/KL-KTHS(MT) bên trong chứa: 0,347 gam ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1 là chất nhà nước cấm tàng trữ; 03 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đều không còn giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Đối với đối tượng (người đàn ông) đã bán ma túy cho bị cáo S, Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành xác minh để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Vũ Văn S.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn S 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/4/2023.

Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy mẫu hoàn lại được niêm phong trong bì thư số 261/KL-KTHS(MT) bên trong chứa: 0,347 gam ma túy,

loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1; 03 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2023 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện).

Về án phí: Bị cáo Vũ Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện P;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQĐT & VP CA huyện P;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự & Dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Mạnh Quyền